TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LINH** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày 09/11/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Trung
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Hải
Bà Trần Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường khóm Vinh Quang, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo: Nguyễn Quang N, sinh ngày: 18/6/1993, tại: Vĩnh Linh, Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Xóm B, xã VT, huyện V, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Quang Khương và bà: Nguyễn Thị Hường; vợ, con: Chưa; tiền án: Ngày 06/7/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" (án số 07/2017/HSPT); tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/7/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng:

- Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Đình P, sinh năm: 1974

2. Chị Dương Thị L, sinh năm: 1975

Đều trú tại: Thôn T T, xã VK, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Do anh Nguyễn Đình P đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 03/9/2018 của UBND xã Vĩnh Kim, huyện Vĩnh Linh) Vắng mặt.

3. Anh Mai Văn T, sinh năm: 1970

4. Chị Nguyễn Thị S, sinh năm: 1970

Đều trú: Thôn H, xã V K, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Do chị Nguyễn Thị S đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 03/9/2018 của UBND xã Vĩnh Kim, huyện Vĩnh Linh) Vắng.mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/7/2018, Nguyễn Quang N điều khiển xe mô tô BKS 74 K1-5821 đi từ nhà qua xã Vĩnh Kim, khi ngang qua nhà anh Nguyễn Đình P, chị Dương Thị L tại thôn T T, xã VK quan sát thấy nhà không có người. N nãy sinh ý định vào trộm cắp tài sản nên dừng xe đi vào nhà bếp, thấy cửa không chốt N mở cửa đi vào trong nhà. Đi đến phòng ngủ, thấy trên tủ quần áo có cắm chìa khóa, N mở tủ lục tìm thấy phía dưới ngăn tủ có 01 ví da nam màu đen bên trong có 1.100.000đ. N lấy toàn bộ số tiền rồi bỏ ví lại. N tiếp tục điều khiển xe mô tô đi qua thôn H, xã V K, Vĩnh Linh, Thấy nhà bà Nguyễn Thị S không có người, N tìm một thanh gỗ bẻ một đoạn 80cm tạo thành một đầu vát nhọn để cạy phá cửa nhà bếp rồi mở chốt vào nhà. N đi đến phòng ngủ thấy trên đầu giường có ngăn tủ bên phải không khóa, N đã lục tìm chìa khóa để mở ngăn tủ bên trái lấy 700.000đ rồi đi về nhà mình cất giấu toàn bộ số tiền trên. Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, Nguyễn Quang N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại toàn bộ số tiền lấy trộm 1.800.000đ.

Tại bản kết luận giám định số: 610/KLGĐ-PC09 ngày 08/10/2018 phòng Kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Xe mô tô BKS 74K1- 5821 nhãn hiệu SKYGO màu sơn đen, gửi đến giám định số máy F1P52FMH-3*90220727; số khung: Không tìm thấy vị trí đóng số khung. Giấy tờ đăng ký quyền sở hữu mang tên ông Lê Hoài Như L.

Bản Cáo trạng số: 19/CT-VKS ngày 10/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị, truy tố bị cáo Nguyễn Quang N về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND giữ quyền công tố và luận tội đã giữ nguyên nội dung quyết định truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng thêm điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo và đề nghị xử phạt: Nguyễn Quang N từ 6 tháng đến 09 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 26/7/2018. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 cây gậy; Tịch thu sung công xe mô tô BKS 74K1-5821 có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng.

Về trách nhiệm dân sự: Các gia đình bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản của mình bị mất, đều không có ý kiến gì. Không xét.

Bị cáo nói lời sau cùng : Bị cáo phạm tội lần thứ hai ,biết được sai phạm nên rất hối hận mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cơ hội sửa chửa lỗi lầm.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ; ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tich tính hợp pháp của các hành vi quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Linh và

Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tung hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ, tài liệu. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích chứng cứ buộc tội và gỡ tội đối với bị cáo:

Nguyễn Quang N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của gia đình bị hại là Nguyễn Đình P, Dương Thị L và Mai Văn T, Dương Thị Sen lén lút chiếm đoạt số tiền 1.800.000đ. Mặc dù số tiền Nguyễn Quang N chiếm đoạt dưới 2.000.000đ, nhưng N đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử 12 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích (án số: 07/2017/HSPT ngày 06/7/2017). Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội *" Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS. Như vậy, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân đối với Nguyễn Quang N là có cơ sở, đúng người, đúng tội. HĐXX đồng tình với đề nghị của Viện kiểm sát về quan điểm áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Lợi dụng khi chủ nhà đi làm vắng bị cáo đã ngang nhiên cạy phá cửa, đột nhập vào nhà dân lục tìm tài sản để chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác . Làm cho người dân không an tâm trong quản lý tài sản khi vắng nhà, gây mất trật tự trị an trên địa bàn.

Bị cáo đã có 01 tiền án về tội trộm cắp, mới chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học để tu chí rèn luyện bản thân mà lại thích hưởng lợi trên công sức lao động của người khác nên vẫn tiếp tục phạm tội. Do vậy, nghĩ cần có mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo theo hướng cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục trực tiếp đối với bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

[4]. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ khai báo thành khẩn rõ ràng; bố của bị cáo là người có công được Nhà nước được tặng thưởng Huân, Huy chương.

Từ các căn cứ trên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Vấn đề khác liên quan:

- Về Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ số tiền bị chiếm đoạt và không có ý kiến gì. Không xét.

- Về xử lý vật chứng: xe mô tô BKS 74 K1- 5821 số máy F1P52FMH-3*90220727*, không có số khung mặc dù mang tên Lê Hoài Như L, nhưng ngày 04/02/2018 anh L đã viết giấy mua bán và nhận tiền với Nguyễn Quang N, mặc dù hai bên chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ nhưng xe mô tô BKS 74 K1- 5821 đã thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Quang N. N dùng xe làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 01 thanh gỗ là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Các vật chứng trên có đặc điểm như Biên bản về việc giao

nhận vật chứng, tài sản ngày 12/10/2018 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

[6] Về án phí, lệ phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Quang N phạm tội : *" Trộm cắp tài sản".*

- Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo: Nguyễn Quang N 9 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 26/7/2018.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2] Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015 xử:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước xe mô tô BKS 74 K1- 5821 là phương tiện phạm tội; tiêu hủy 01 thanh gỗ do không còn giá trị sử dụng.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị có đặc điểm như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

[3] Án Phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS bị cáo Nguyễn Quang N phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (9/11/2018). Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *VKS VL;VKS tỉnh QT*
- *Bị cáo;bị hại*
- *Cơ quan ĐT Công an VL;*
- *Chi cục THADS VL;*
- *Tòa án tỉnh;Sở Tư Pháp*
- *Lưu h/s, lưu án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Trung